

Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ ở Trường cao đẳng Công nghiệp Quốc phòng

Nguyễn Huy Cảnh, Phan Thị Mai Hương*

ThS. Khoa Tin học Ngoại Ngữ - Trường Cao đẳng Công nghiệp Quốc Phòng

Received: 12/3/2024; Accepted: 18/3/2024; Published: 27/3/2024

Abstract: The improvement of teaching and learning English as a foreign language (EFL) is drawing a lot of concern. Previous research has reflected this reality as well as the constraints of the situation where curriculum, teaching materials, teachers and learners... are facing challenges. This article reflects the fact and the result of a research project on teaching and learning EFL management at Military Industry College. It aims at pointing out crucial element to the planning of strategic policies for more fruitful training of EFL at Military Industry.

Keywords: Teaching and learning English, teaching materials, the planning of strategic policies, teaching and learning EFL management at Military Industry College,

1. Đặt vấn đề

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2020 được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI thông qua đã chỉ rõ “Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (NNL), nhất là NNL chất lượng cao là một đột phá chiến lược, là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và là lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất, bảo đảm cho phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững.... Mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ...”.

Năm 2008, Chính phủ đã phê duyệt đề án “Dạy và học Ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” của Bộ GD&ĐT và giao nhiệm vụ cho Bộ là phấn đấu đạt mục tiêu 30% số cán bộ viên chức trong các cơ quan nhà nước có trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên vào năm 2020. Một trong các giải pháp là đổi mới đồng bộ các yếu tố liên quan đến giảng dạy tiếng Anh ở các cấp để có thể đạt chuẩn và mục tiêu đề ra. Yêu cầu này làm cho DH ngoại ngữ nói chung và DH tiếng Anh nói riêng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết trong hệ thống giáo dục quốc dân. Bài báo trình bày về QLDH tiếng Anh tại trường Cao đẳng Công nghiệp Quốc phòng (CĐCNQP).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng QLDH tiếng Anh tại trường CĐCNQP

Tác giả đã khảo sát ý kiến 32 CBQL, 15 GV và 195 HV và kết quả thu được qua các bảng tổng hợp sau với mức độ thực hiện được đánh giá là Tốt, Khá, Trung bình (TB) và Yếu:

2.1.1. Thực trạng quản lý việc thực hiện mục tiêu, nội dung

Số liệu khảo sát cho thấy: QL thực hiện chương trình giảng dạy (CTGD) và QL việc thực hiện quy định về hồ sơ chuyên môn được đánh giá ở mức độ tốt tương đối cao. Tiếp đó là mức độ thực hiện của nội dung QL nhiệm vụ soạn bài và lên lớp của GV cũng đạt 68%. Nhưng nội dung QL xây dựng đề cương chi tiết môn học và QL nề nếp lên lớp của GV hiệu quả thực hiện chưa cao.

2.1.2. Thực trạng quản lý việc lập kế hoạch DH của GV

Thực tế khảo sát cho thấy mức độ thực hiện các nội dung đạt được như sau: xây dựng kế hoạch của tổ bộ môn chiếm tỉ lệ tốt 64%; xây dựng những quy định cụ thể về kế hoạch cá nhân đạt tỉ lệ tốt 68%; tổ chức kiểm tra việc xây dựng kế hoạch cá nhân chiếm tỉ lệ 66% tốt; tổ chức kiểm tra tiến trình nội dung DH chiếm tỉ lệ 62% tốt; thanh tra việc lập kế hoạch giảng dạy chiếm tỉ lệ 64.5% tốt; sử dụng kết quả kiểm tra kế hoạch đánh giá xếp loại GV chiếm tỉ lệ 63% tốt. Qua đó cho thấy muốn hoạt động dạy tiếng Anh của GV đạt hiệu quả thì quản lý việc lập kế hoạch của GV phải luôn sát sao, KT&ĐG kịp thời để có những thay đổi phù hợp với mục tiêu.

2.1.3. Thực trạng quản lý việc thực hiện kế hoạch, CTGD

Thực hiện kế hoạch chương trình DH là yêu cầu bắt buộc để đảm bảo kế hoạch theo đúng mục tiêu là pháp lệnh của Nhà nước do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành nhằm theo dõi tiến độ cũng như CTGD môn tiếng Anh.

Kết quả khảo sát cho thấy các nội dung 2, 3, 4, 5 mức độ thực hiện đạt tỉ lệ tốt khá cao trên 60% cụ

thể lần lượt các nội dung là: 60%, 61%, 66.5%, 63%. Tuy nhiên, theo số liệu khảo sát thì mức độ thực hiện chiếm tỉ lệ trung bình và yếu vẫn là những con số đáng lo ngại, đặc biệt công tác thanh tra việc thực hiện CTGD và đánh giá việc thực hiện tiến trình giảng dạy chiếm tỉ lệ trung bình là 26%.

2.1.4. *Thực trạng quản lý cải tiến PP, hình thức tổ chức DHTA*

Qua khảo sát quản lý việc cải tiến PP, hình thức tổ chức DH được thể hiện cụ thể như sau: tất cả các nội dung chiếm tỉ lệ trung bình cao nhất, 72.5% với nội dung 1 “*Bồi dưỡng năng lực sử dụng PP và phương tiện DH hiện đại*”; nội dung thứ 2 chiếm 67.5%; nội dung thứ 3 là 66.5% và nội dung cuối cùng 57%. Như vậy, để thấy rằng công tác này thực hiện chưa tốt, chất lượng đào tạo chưa đạt kết quả như mong muốn. Nhà trường chưa thực sự quan tâm đến quản lý đổi mới PPDH bằng cách trang bị các phương tiện hỗ trợ DH và tổ chức thao giảng, trao đổi PPDH thông qua đăng ký tiết dạy tốt hàng tuần, hàng tháng và GV cũng chưa được thường xuyên tham dự bồi dưỡng PPDH nhằm tiếp cận với các PP DH mới.

2.2.5. *Thực trạng quản lý HĐHT của HV*

Số liệu khảo sát cho thấy một số HV đã nỗ lực học tập, xác định đúng động cơ học tập, ý thức nghề nghiệp rõ ràng, đảm bảo giờ học trên lớp, giờ tự học tiếng Anh ở nhà, tham khảo tài liệu, nâng cao nhận thức, tìm hiểu thực tiễn, trao đổi học tập với bạn... Đó là những HV đã nỗ lực đạt kết quả tốt, vận dụng tri thức đã học, phát huy được khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp, tỉ lệ tốt chiếm 68%; *bồi dưỡng các PP học tập tích cực cho HV* chiếm tỉ lệ tốt 14%. Tuy nhiên, còn một bộ phận không nhỏ HV lười học, bỏ giờ, đi học không ghi bài, không giao tiếp được dù là giao tiếp giản đơn, không học bài thường xuyên, khi có kiểm tra thì quay cốp, trông chờ sự viện trợ của bạn, mức độ *kiểm tra việc đọc sách và tài liệu tham khảo của HV* chiếm tỉ lệ trung bình cao nhất 65.5%; *phối hợp với GV chủ nhiệm, cán bộ lớp, phòng huấn luyện, ban quản lý đại đội, với đoàn thanh niên theo dõi nề nếp học tập của HV* tốt chiếm tỉ lệ 37.5%; *khen thưởng và kỷ luật kịp thời HV về việc thực hiện nề nếp học tập* tốt chiếm tỉ lệ 60%.

2.1.6. *Thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá (KTĐG)*

Khâu cuối cùng của quá trình DH trong nhà trường là KTĐG: KTĐG có vai trò quan trọng trong quá trình DH tiếng Anh, câu nói của người Anh được nhiều người biết đến “last but not least”, nghĩa là cuối cùng nhưng không phải là kém quan trọng nhất. Chi

có thông qua KTĐG mới biết được mục tiêu đề ra có đạt được hay không và đạt được bao nhiêu, từ đó có những điều chỉnh thích hợp để đạt được mục tiêu một cách toàn diện.

Ở trường CĐCNQP quản lý hoạt động KTĐG được thực hiện như sau:

Qua phân tích số liệu thực tế hầu hết mức độ thực hiện các nội dung chiếm tỉ lệ % trung bình vẫn cao hơn cả, chỉ có mức độ thực hiện ở nội dung thứ 2 là *chỉ đạo khoa, tổ bộ môn kiểm tra định kỳ sổ điểm và sổ cá nhân của GV* chiếm tỉ lệ khá cao nhất 62.5%. Như vậy, muốn nâng cao chất lượng đào tạo phải đồng nghĩa với việc nâng cao quản lý KTSDG.

2.2 *Biện pháp QLDH tiếng Anh ở trường CCĐCN Quốc phòng*

2.3.1. *Chỉ đạo hoàn thiện xây dựng mục tiêu, nội dung CTDH tiếng Anh*

* Mục tiêu: phải có mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể cho từng bài học, giờ học. Mục tiêu này do GV bộ môn tiếng Anh xây dựng, được quản lý bởi phòng huấn luyện để KTĐG và là cơ sở để xây dựng ngân hàng câu hỏi phục vụ cho công tác KTĐG chung của trường sau này.

GV phải thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu thông qua kết quả học tập của HV, để kịp thời điều chỉnh, thay đổi PP giảng dạy cũng như PP học tập để đạt được mục tiêu đề ra.

* Nội dung chương trình: Từng bài học phải thể hiện đầy đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết; được biên soạn từ đơn giản đến phức tạp, từ thấp đến cao, có nội dung tri thức văn hóa, nội dung tư tưởng đạo đức và nội dung giao tiếp phù hợp.

Nội dung DH phải được quản lý chặt chẽ về mặt chuyên môn, nghĩa là tổ bộ môn phải thống nhất về khối lượng kiến thức tối thiểu mà HV cần đạt được đối với từng kỹ năng. Việc cải tiến nội dung chương trình phải được thông qua hội đồng khoa học nhà trường và thử nghiệm giảng dạy, điều chỉnh, bổ sung kiến thức cũng như kỹ năng cần đạt được.

2.3.2. *Chỉ đạo đổi mới việc lập kế hoạch DH tiếng Anh của GV*

GV phải đảm bảo thực hiện đúng tiến độ về nội dung, kế hoạch thực hiện. Phải thường xuyên tổ chức dự giờ, thao giảng để đánh giá việc thực hiện quy chế giảng dạy và chất lượng giảng dạy của GV tiếng Anh.

Chỉ đạo khoa hướng dẫn GV xây dựng một cách khoa học kế hoạch giảng dạy môn học, kế hoạch toàn khoá, kế hoạch từng năm, từng học kỳ để theo dõi kiểm tra thực hiện.

Bộ môn nên thông qua giáo án cho GV vào cuối tháng và triển khai kế hoạch đào tạo, lịch giảng dạy - học tập, làm tổng hợp báo cáo tổng kết việc thực hiện các kế hoạch trong tháng. Ban Giám hiệu, phòng huấn luyện kiểm tra việc thực hiện nội dung, chương trình đào tạo môn tiếng Anh, quản lý được nội dung, chương trình môn học, theo dõi giờ giảng của GV, lập thời khóa biểu một cách hợp lý, khoa học đảm bảo cho GV dạy đúng và đủ nội dung chương trình.

2.3.3. Chỉ đạo đổi mới HD DH tiếng Anh của GV

Tăng cường quản lý thực hiện kế hoạch chương trình giảng dạy. Thực hiện nghiêm các yêu cầu về nội dung ghi chép các loại sổ sách trong hồ sơ giảng dạy của GV là thể hiện nề nếp giảng dạy của nhà trường và của bản thân GV đó. Vì vậy quản lý bài giảng, soạn bài, lên lớp và thực hiện hồ sơ giảng dạy của GV là một trong những nhiệm vụ thường xuyên của người quản lý. Để thực hiện các công việc này được tốt, cán bộ quản lý phải triển khai thực hiện các biện pháp:

- Quy định cụ thể hồ sơ giảng dạy của GV và yêu cầu nội dung thực hiện của từng loại sổ sách bao - Hàng tháng trong cuộc họp chuyên môn, Trưởng khoa, tổ trưởng bộ môn phải yêu cầu GV nộp bản đề nghị các công việc chuẩn bị cho bài giảng của mình trong tháng tới: phương tiện DH, các giáo cụ trực quan,...

- Mẫu giáo án phải được quy định thống nhất trong toàn trường.

- GV phải soạn bài giảng một cách cô đọng, rõ ràng, ngắn gọn.

- Xây dựng phiếu kiểm tra hồ sơ giảng dạy với đủ các tiêu chí chấm điểm.

- Tổ chức kiểm tra hồ sơ giảng dạy của GV bằng nhiều hình thức.

- Hàng tháng Phòng huấn luyện, Khoa, TCM phải tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng tình hình kiểm tra hồ sơ giảng dạy, những GV thực hiện tốt, những GV vi phạm để kịp thời nhắc nhở, xử lý.

- Cải tiến nội dung, PP, hình thức tổ chức giảng dạy tiếng Anh

2.3.4. Chỉ đạo tăng cường bồi dưỡng năng lực tự học tiếng Anh cho HV

Nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh, giáo dục, rèn luyện các kỹ năng và tạo điều kiện cho HV phát huy tính tự chủ, mạnh dạn trong giao tiếp đặc biệt là giao tiếp bằng tiếng Anh, dần hình thành đội ngũ HV ham học, chủ động, tích cực tự học, tự nghiên cứu. Trong nhà trường, nếu GV là yếu tố quyết định chất lượng giảng dạy thì học sinh chính là yếu tố quyết định sự tồn tại của nhà trường. Khi nhà trường

thực hiện đổi mới mục tiêu, nội dung chương trình và PPDH thì cũng phải bồi dưỡng năng lực, PP tự học cho HV. Do đó, biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng năng lực, PP học cho HV góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng DH nói chung và môn học tiếng Anh nói riêng. GV phải hướng dẫn HV PP tự học, tự nghiên cứu, tự giao tiếp bằng tiếng Anh tạo cho họ niềm say mê, hứng thú tìm tòi khám phá tri thức mới, đưa ra những yêu cầu cụ thể về việc chuẩn bị bài, đọc tài liệu ...

2.3.5. Cải tiến quản lý KTĐG quá trình học tập tiếng Anh

Kiểm tra đánh giá phải phù hợp với mục tiêu DH đã đề ra, phải bao hàm tất cả mục tiêu bài học, số đơn vị học trình, môn học, học phần cụ thể. Đó chính là cơ sở quan trọng để tiến hành KTĐG và đối chứng với mục tiêu.

Hoàn thiện quy trình KTĐG để có sự thống nhất từ nội dung trong các bài kiểm tra đến cách ra đề, chấm thi để có đủ cơ sở đánh giá quá trình học tập của HV. Kết quả đánh giá với HV phải ổn định, khách quan và đảm bảo công bằng.

PP KTĐG phải có tác dụng khuyến khích HV, tạo được tính chủ động, sáng tạo trong học tập, giúp HV thể hiện được năng lực của mình. Cải tiến quản lý KTĐG là một việc làm khó vì không thể thay đổi trong một thời gian ngắn. Tuy nhiên, để công tác này có tiến triển cần có sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, các khoa cùng sự phối hợp của phòng huấn luyện nhà trường.

3. Kết luận

Để góp phần nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh tại Trường CDCN Quốc phòng tác giả đề xuất 5 biện pháp: Chỉ đạo hoàn thiện, xây dựng mục tiêu, nội dung chương trình DH tiếng Anh; Chỉ đạo đổi mới lập kế hoạch DH tiếng Anh của GV; Chỉ đạo đổi mới quá trình giảng dạy tiếng Anh của GV; Chỉ đạo tăng cường bồi dưỡng năng lực tự học tiếng Anh cho HV; Cải tiến quản lý KTĐG quá trình học tập tiếng Anh

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Quốc Chí – Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Đại cương Khoa học quản lý. Nxb Đại học QGHN.

[2] Thủ tướng, Chính phủ (2008), *Quyết định 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án “DH ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020”*. Hà Nội.

[3] Bouzidi H. (2009). Between the ESP Classroom and the Workplace: Bridging the Gap. English Teaching Forum, No 3.